

Số: 2375/TCT-CS
v/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2019

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Long An

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2758/CT- KK&KTT ngày 12/11/2018 của Cục Thuế tỉnh Long An về cấp hóa đơn lẻ tại Công ty TNHH đầu tư Phú Cường. Về nội dung này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Cấp hoá đơn do Cục Thuế đặt in như sau:

“2. Hoá đơn do cơ quan thuế cấp theo từng số tương ứng với đề nghị của tổ chức, hộ và cá nhân không kinh doanh gọi là hoá đơn lẻ.

Trường hợp doanh nghiệp sau khi đã giải thể, phá sản, đã quyết toán thuế, đã đóng mã số thuế, phát sinh thanh lý tài sản cần có hoá đơn để giao cho người mua được cơ quan thuế cấp hoá đơn lẻ là loại hoá đơn bán hàng.”

Tại Điều 29, Điều 157, Điều 158 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 quy định:

“Điều 29. Chuyển quyền sở hữu tài sản

1. Thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và cổ đông công ty cổ phần phải chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn cho công ty theo quy định sau đây:

a) Đối với tài sản có đăng ký hoặc giá trị quyền sử dụng đất thì người góp vốn phải làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản đó hoặc quyền sử dụng đất cho công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc chuyển quyền sở hữu đối với tài sản góp vốn không phải chịu lệ phí trước bạ;

b) Đối với tài sản không đăng ký quyền sở hữu, việc góp vốn phải được thực hiện bằng việc giao nhận tài sản góp vốn có xác nhận bằng biên bản. Biên bản giao nhận phải ghi rõ tên và địa chỉ trụ sở chính của công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác, số quyết định thành lập hoặc đăng ký của người góp vốn; loại tài sản và số đơn vị tài sản góp vốn; tổng giá trị tài sản góp vốn và tỷ lệ của tổng giá trị tài sản đó trong vốn điều lệ của công ty; ngày giao nhận; chữ ký của người góp vốn hoặc đại diện theo uỷ quyền của người góp vốn và người đại diện theo pháp luật của công ty;...”

“Điều 157. Các trường hợp và điều kiện giải thể doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp bị giải thể trong các trường hợp sau đây:

a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;

b) Theo quyết định của chủ doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân; của tất cả thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh; của Hội đồng thành viên, chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn; của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần;

c) Công ty không còn đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn sáu tháng liên tục;

d) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.”

“Điều 158. Thủ tục giải thể doanh nghiệp

Việc giải thể doanh nghiệp được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thông qua quyết định giải thể doanh nghiệp. Quyết định giải thể doanh nghiệp phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp;

b) Lý do giải thể;

c) Thời hạn, thủ tục thanh lý hợp đồng và thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp; thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng không được vượt quá sáu tháng, kể từ ngày thông qua quyết định giải thể;

d) Phương án xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động;

e) Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân, Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty, Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức thanh lý tài sản doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thành lập tổ chức thanh lý riêng.

3. Trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày thông qua, quyết định giải thể phải được gửi đến cơ quan đăng ký kinh doanh, tất cả các chủ nợ, người có quyền, nghĩa vụ và lợi ích liên quan, người lao động trong doanh nghiệp và phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính và chi nhánh của doanh nghiệp.

Đối với trường hợp mà pháp luật yêu cầu phải đăng báo thì quyết định giải thể doanh nghiệp phải được đăng ít nhất trên một tờ báo viết hoặc báo điện tử trong ba số liên tiếp.

Quyết định giải thể phải được gửi cho các chủ nợ kèm theo thông báo về phương án giải quyết nợ. Thông báo phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ.

...

5. Trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hết các khoản nợ của doanh nghiệp, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp phải gửi hồ sơ giải thể doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Trong thời hạn bảy ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh xoá tên doanh nghiệp trong sổ đăng ký kinh doanh...”



Tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/05/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn nguyên tắc cấp mã số thuế:

“3. Nguyên tắc cấp mã số thuế

a) ...Mã số thuế của doanh nghiệp sau khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được giữ nguyên.”

Tại Điều 14 Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/05/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chấm dứt hiệu lực mã số thuế như sau:

“Chấm dứt hiệu lực mã số thuế là thủ tục cơ quan thuế xác định mã số thuế không còn giá trị sử dụng trong hệ thống dữ liệu đăng ký thuế của ngành Thuế. Cơ quan thuế thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký thuế và thông báo công khai danh sách các mã số thuế chấm dứt hiệu lực sử dụng.

...
Tổ chức sau khi đã làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, nếu hoạt động trở lại phải thực hiện đăng ký thuế để được cấp mã số thuế mới. Cá nhân sau khi đã làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế, nếu phát sinh nghĩa vụ thuế phải thực hiện thủ tục đăng ký thuế với cơ quan thuế để được sử dụng lại mã số thuế đã được cấp trước đây.”

Tại Điều 36 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 quy định chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn như sau:

“1. Thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và cổ đông công ty cổ phần phải chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn cho công ty theo quy định sau đây:

a) Đối với tài sản có đăng ký quyền sở hữu hoặc giá trị quyền sử dụng đất thì người góp vốn phải làm thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản đó hoặc quyền sử dụng đất cho công ty tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc chuyển quyền sở hữu đối với tài sản góp vốn không phải chịu lệ phí trước bạ;

b) Đối với tài sản không đăng ký quyền sở hữu, việc góp vốn phải được thực hiện bằng việc giao nhận tài sản góp vốn có xác nhận bằng biên bản....”

Tại khoản 3, khoản 4 Điều 59 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/09/2015 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký giải thể doanh nghiệp như sau:

“3. Sau khi nhận được hồ sơ giải thể của doanh nghiệp quy định tại Khoản 1 Điều 204 Luật Doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh gửi thông tin về việc doanh nghiệp đăng ký giải thể cho cơ quan thuế. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin của Phòng Đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế gửi ý kiến về việc giải thể của doanh nghiệp đến Phòng đăng ký kinh doanh.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giải thể, Phòng Đăng ký kinh doanh chuyển tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp sang tình trạng giải thể nếu



không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan thuế, đồng thời ra Thông báo về việc giải thể của doanh nghiệp.”

Tại điểm d khoản 1 Điều 5 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/06/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn cấp mã số thuế như sau:

“1. Cấp mã số thuế

d) Mã số thuế của tổ chức kinh tế, tổ chức khác sau khi chuyển đổi loại hình, bán, tặng cho, thừa kế được giữ nguyên.”

Căn cứ quy định trên, về nguyên tắc trường hợp doanh nghiệp sau khi đã giải thể, phá sản, đã quyết toán thuế, đã đóng mã số thuế, phát sinh thanh lý tài sản cần có hoá đơn để giao cho người mua được cơ quan thuế cấp hoá đơn lẻ là loại hoá đơn bán hàng.

Theo nội dung trình bày và tài liệu gửi kèm, Chi cục Thuế huyện Bến Lức đã thực hiện đóng mã số thuế 1100457056 của Doanh nghiệp tư nhân Phú Cường từ cuối năm 2005; Năm 2012, Doanh nghiệp tư nhân Phú Cường đã hoàn thành các thủ tục đóng mã số thuế nhưng chưa nộp hồ sơ do Sở KHĐT tỉnh Long An để thực hiện thủ tục giải thể; Ngày 29/07/2013, Doanh nghiệp tư nhân Phú Cường đăng ký chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đã được Sở KHĐT tỉnh Long An chấp thuận và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chuyển đổi từ Doanh nghiệp tư nhân Phú Cường thành Công ty TNHH Thương mại đầu tư Phú Cường với mã số thuế 1100457056, tuy nhiên Cục Thuế tỉnh Long An từ chối giao dịch do mã số thuế 1100457056 đã chấm dứt hoạt động; Ngày 03/04/2014 Công ty TNHH Thương mại đầu tư Phú Cường thực hiện thủ tục giải thể doanh nghiệp để sáp nhập vào Công ty TNHH TMĐT An Hòa Phát; Ngày 15/08/2017, Cục Thuế tỉnh Long An ban hành Thông báo số 1437/TBQLĐ-CT về điều chỉnh lại đơn giá thuê đất đối với Doanh nghiệp tư nhân Phú Cường với mã số thuế 1100457056 đã đóng.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Long An phối hợp với các cơ quan có liên quan làm rõ quy trình chấm dứt hoạt động, chuyển đổi, giải thể, sáp nhập của doanh nghiệp khi đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế tại cơ quan thuế để có cơ sở xử lý.

Tổng cục Thuế có ý kiến Cục Thuế tỉnh Long An được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để b/cáo);
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (3).

